



UBND TỈNH GIA LAI  
**BAN CHỈ ĐẠO**  
**DỰ ÁN RECAF GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **163**/QĐ-BCĐ

Gia Lai, ngày **27** tháng 7 năm 2026

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Dự án “Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động quốc gia REDD+ tỉnh Gia Lai”**

### **TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 242/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài; Nghị định số 119/2026/NĐ-CP ngày 03/4/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 242/2025/NĐ-CP ngày 10/9/2025 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài;*

*Căn cứ Hiệp định tài trợ số 2000005743 (PBAS); 2000005363 (BRAMS) và số 2000005705 (viện trợ) giữa Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Quỹ Phát triển Nông nghiệp Quốc tế (IFAD) ngày 09 tháng 01 năm 2026 cho dự án “Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động quốc gia REDD+ tỉnh Gia Lai”;*

*Căn cứ Quyết định số 2823/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc thành lập Ban Chỉ đạo Dự án “Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động quốc gia REDD+ tỉnh Gia Lai”;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 530/TTr-STC ngày 16 tháng 7 năm 2026.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Dự án “Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động quốc gia REDD+ tỉnh Gia Lai”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo Dự án “Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động quốc gia REDD+ tỉnh Gia Lai” theo Điều 1 Quyết định số 2823/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Văn phòng IFAD Việt Nam;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP, PVPXD;
- Lưu VT, BCD, X6.



**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**



## **QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG**

**Ban Chỉ đạo dự án “Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động quốc gia REDD+ tỉnh Gia Lai”**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 163/QĐ-BCĐ ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Trưởng ban Chỉ đạo Dự án Recaf Gia Lai)

### **Chương I** **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về nguyên tắc hoạt động, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo dự án “Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động quốc gia REDD+ tỉnh Gia Lai” (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo dự án Recaf Gia Lai).

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng áp dụng cho Ban Chỉ đạo dự án Recaf Gia Lai được thành lập theo Quyết định số 2823/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.

#### **Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo**

Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định số 2823/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc thành lập Ban Chỉ đạo dự án Recaf Gia Lai.

#### **Điều 4. Nguyên tắc chỉ đạo, điều hành công việc chung**

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, theo nguyên tắc đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu. Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm giúp Trưởng ban thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ cụ thể quy định tại Điều 6 Quy chế này.

2. Trưởng ban (hoặc Phó Trưởng ban khi được ủy quyền) ký ban hành các quyết định, văn bản sau đây:

- a) Các văn bản chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo;
- b) Các văn bản của Ban Chỉ đạo gửi UBND tỉnh, Nhà tài trợ và các cơ quan có liên quan.

#### **Điều 5. Chế độ hoạt động của Ban Chỉ đạo**

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ năm một lần và họp bất thường khi cần thiết theo quyết định của Trưởng ban. Bên cạnh việc họp trực tiếp để thảo luận, Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo có thể lấy ý kiến tham gia của các thành viên bằng văn bản.

2. Trường hợp không tham dự cuộc họp của Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo được ủy quyền cho công chức cấp phòng có trách nhiệm dự họp và phải chịu trách nhiệm về ý kiến của người được ủy quyền.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban Chỉ đạo**

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo:

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo; bảo đảm Dự án được triển khai đúng mục tiêu, tiến độ và quy định.

b) Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo; chỉ đạo xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai Dự án.

c) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo;

d) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo;

đ) Ký các quyết định, văn bản của Ban Chỉ đạo quy định tại Khoản 2 Điều 4;

e) Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban:

Phó Trưởng ban chỉ đạo chịu trách nhiệm giải quyết các công việc của Ban Chỉ đạo được Trưởng ban ủy quyền.

Phó Trưởng ban có các nhiệm vụ sau:

a) Giúp Trưởng ban điều hành công tác chung của Ban Chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về các nhiệm vụ được phân công;

b) Thay mặt Trưởng ban giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo khi được ủy quyền;

c) Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo;

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo có các nhiệm vụ sau:

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công;

b) Chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng cơ quan nơi công tác trong việc thực hiện chức năng là thành viên Ban Chỉ đạo, báo cáo công việc và ý kiến kết luận của Ban Chỉ đạo với Thủ trưởng cơ quan mình về các công việc thuộc lĩnh vực phụ trách để tổ chức triển khai kịp thời;

c) Chủ động phối hợp với Ban Quản lý dự án Recaf Gia Lai và các cơ quan, đơn vị liên quan trong tổ chức thực hiện các nội dung của Dự án.

d) Tổ chức triển khai, chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn và kiểm tra tình hình thực hiện các hoạt động của dự án theo kế hoạch ngân sách hàng năm đã được phê duyệt.

đ) Tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo và chuẩn bị nội dung báo cáo theo quy định hoặc theo sự phân công của Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban. Trường hợp không tham dự phiên họp thì phải báo cáo Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban và ủy quyền cho người có trách nhiệm họp thay.

e). Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện để các thành viên Ban Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo**

1. Sở Tài chính là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, chịu trách nhiệm tham mưu, phục vụ và bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Có trách nhiệm:

a) Tham mưu, tổng hợp, xây dựng kế hoạch công tác; chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo;

b) Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Dự án; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo; là đầu mối phối hợp giữa Ban Chỉ đạo với các cơ quan, đơn vị liên quan và Nhà tài trợ;

c) Bảo đảm các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ đạo phân công.

#### **Điều 8. Công tác hành chính**

1. Các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Trưởng ban do Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chuẩn bị, trình Trưởng ban xem xét, giải quyết. Văn bản được tiếp nhận, xử lý, ban hành theo quy định tại Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Phó Trưởng ban được Trưởng ban phân công do Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chuẩn bị trình Phó Trưởng ban xem xét, giải quyết. Văn bản được tiếp nhận, xử lý, ban hành theo quy định hiện hành.

#### **Điều 9. Công tác quản lý tài chính**

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh được bố trí từ nguồn kinh phí quản lý dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý tài chính và chi phí phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định hiện hành.

#### **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm tổ chức, thực hiện đúng các quy định tại Quy chế này.

2.. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo, đề xuất kịp thời với Trưởng ban để xem xét, bổ sung cho phù hợp./.